



# HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ ĐỒNG NAI NĂM 2013

## NỘI DUNG CÂU HỎI:

*Trong số các di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh ở Đồng Nai mà bạn đã đến tham quan, hãy trình bày cảm nghĩ về giá trị lịch sử - văn hóa của di tích mà bạn tâm đắc nhất; nêu ý kiến góp ý kiến nghị về việc giữ gìn, phát huy giá trị của di tích ấy trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp*

## DI TÍCH VƯỜN CAO SU ĐẦU TIÊN, SÂN ĐIỂM ĐỒN ĐỀN CAO SU DẦU GIÂY





## I.- VÀI CẢM NGHĨ VỀ GIÁ TRỊ LỊCH SỬ - VĂN HÓA CỦA DI TÍCH VƯỜN CAO SU ĐẦU TIÊN VÀ SÂN ĐIỂM ĐỒN ĐIỆN CAO SU DẦU GIÂY

Trước ngày giải phóng miền Nam 30.4.1975, Vườn cao su đầu tiên và Sân điểm đồn điền cao su Dầu Giây thuộc Công ty Đồn điền Cao su Đông Dương (Société Indochinoise des plantations d'Hévéas, viết tắt là S.I.P.H), nay thuộc Nông trường Dầu Giây, Tổng Công ty Cao su Đồng Nai tọa lạc tại ấp Phan Bội Châu, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Di tích nằm cách trung tâm thành phố Biên Hòa khoảng 40km về hướng Bắc, cách thị xã Long Khánh 5km về hướng Nam.

Theo quốc lộ I hướng từ Biên Hòa đến ngã tư Dầu Giây rẽ phải vào tỉnh lộ 769, đến km số 1 rẽ phải vào đường nhựa đi ngang qua lô cao su số 11 của Nông trường Dầu Giây khoảng 200m đến Vườn cao su đầu tiên (lô 9), tiếp tục đi thẳng khoảng 100m rẽ trái vào đường nhựa liên ấp khoảng 100m đến Sân điểm.

Du khách có thể đến thăm di tích bằng mọi phương tiện giao thông đường bộ và đường sắt đều thuận lợi. Đường bộ theo quốc lộ 1A, quốc lộ 20, tỉnh lộ 769; đường sắt dừng tại ga Dầu Giây, cách Nông trường Dầu Giây 500m, sau đó đi bộ đến di tích.

### 1. Vườn cao su đầu tiên:

Vườn cao su đầu tiên hay còn được gọi là lô 9 tọa lạc trên nền đất đỏ bazan xen lẫn đất xám phù sa cổ thuộc đội A - Nông trường cao su Dầu Giây, ấp Phan Bội Châu, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Sau khi đất nước hoàn toàn giải phóng, ngày 17.5.1975, Khu ủy miền Đông cho thành lập Ban Cao su Đông Nam bộ có nhiệm vụ tiếp quản 12 đồn điền cao su lớn, trong đó 10 của S.I.P.H là An Lộc, Dầu Giây, Bình Lộc, Trảng Bom, Cây Gáo, Túc Trưng, Ông Quế, Bình Ba, Long Thành, Hàng Gòn; 02 của S.P.T.R (Công ty cao su Đất Đỏ) là Courtenay và Bình Sơn - An Viễn. Tiếp quản hệ thống cơ sở hạ tầng gồm các nhà máy sơ chế cao su An Lộc, Long Thành, Dầu Giây thuộc S.I.P.H và nhà máy cao su sợi Tam Hiệp thuộc S.P.T.R.

Khu ủy miền Đông cũng đồng thời quốc doanh hóa toàn bộ hệ thống đồn điền và cơ sở hạ tầng trên, biên chế thành Công ty cao su Miền Đông. Khi Khu ủy miền Đông giải thể, tỉnh Biên Hòa đổi tên thành Đồng Nai, Công ty Cao su miền Đông được đổi tên thành Công ty Cao su Đồng Nai và trực thuộc Tỉnh ủy Đồng Nai, nay là Tổng Công ty Cao su Đồng Nai, trong đó vườn cao su lô 9 được giao cho Nông trường cao su Dầu Giây trực tiếp quản lý, bảo vệ và chăm sóc từ sau ngày giải phóng miền Nam cho đến ngày nay.

Về vị trí Vườn Cao su đầu tiên, phía Bắc giáp nhà máy chế biến mủ của Nông trường Dầu Giây; Nam giáp khu dân cư ấp Phan Bội Châu, xã Bàu Hàm 2; Đông giáp đường nhựa liên ấp; Tây giáp lô cao su số 7.



Tổng chu vi vườn lên đến 2.000m, mặt trước (phía Đông - giáp đường nhựa) được bảo vệ bằng hàng rào sắt  $\phi 16$ , cao 2,5m, chân hàng rào xây bằng gạch, cứ khoảng 2m có một trụ cũng xây bằng xi măng, gạch, quét vôi vàng. Ba mặt còn lại của vườn được rào bằng kẽm gai chắc chắn.



*Hàng rào bảo vệ vườn cao su bằng sắt*

Chính giữa hàng rào hướng Đông có cổng ra vào. Cổng chính rộng 5m, cao 4m, hai cánh cửa bằng sắt không trang trí gì. Cổng phụ liền bên cổng chính, rộng 1.2m, cao 3m có một cánh cũng bằng sắt. Các trụ cổng bằng bê tông bên ngoài ốp đá, hình trụ vuông mỗi cạnh 40cm. Cổng vườn thường xuyên mở cửa để đón khách tham quan cũng như nhân dân địa phương hóng mát, các em học sinh vui chơi, tập thể dục...



*Nhà bảo vệ vườn cây hiện nay*

Ngay sau cổng vào phía bên phải vườn là nhà bảo vệ được xây dựng năm 1994. Dạng nhà cấp 4, có diện tích  $20m^2$  ( $4m \times 5m$ ) gồm 2 gian, gian ngoài là phòng gác, gian trong là phòng khách, tường



xây bằng gạch, bộ khung vì kèo bằng gỗ tạp, mái lợp tôn, nền tráng xi măng. Hiện nay nhà bảo vệ không có người ở lại thường xuyên để trông giữ, chăm sóc vườn. Bên phải nhà bảo vệ là một nhà tạm bằng cây, mái lá, bốn phía để trống dùng làm kho chứa các vật dụng làm vườn như cuốc, xẻng, dao cạo, tô hứng mủ.... cũng bị hư hỏng mất rồi.

Vườn cao su có diện tích khoảng 8.2ha, hình chữ nhật. Vườn có địa thế bằng phẳng, vuông vắn. Trong vườn có đường đi rộng 5m rải đất đá ong chạy từ cổng vào đến giáp hàng rào cuối lô phân chia vườn thành hai thửa.

- Thửa bên trái (từ ngoài cổng nhìn vào) chia làm 6 ô. Giữa các ô được ngăn cách bởi con đường rộng 2m cũng rải bằng đất đá ong, dọc hai bên đường là những viên đá xanh hình chữ nhật xếp gối đầu nhau rất đẹp mắt.

- Thửa bên phải chia làm 2 ô. Giữa các ô cũng được phân chia bởi con đường rải đất đá ong như thửa bên trái.

Hiện vật trong Vườn cao su đầu tiên còn 317 cây cao su trồng từ năm 1906, được đánh số thứ tự từ 1 - 343. Đường kính gốc từ 1m - 2m, chiều cao cây trung bình khoảng 20m. Trong khuôn viên di tích Vườn cao su đầu tiên hiện có hai loại cây cao su khác biệt nhau rõ rệt:

#### **\* Những cây trồng từ năm 1906:**

Hiện nay trong vườn còn lại 317 cây cao su được trồng từ năm 1906. Những cây cao su đầu tiên này là cây thực sinh vì mọc trực tiếp từ hạt chứ không qua lai ghép. Trong những năm đầu trồng cao su, Công ty Suzannah sử dụng các hạt giống không được chọn lọc nên giống cao su lô 9 không đồng nhất. Hạt của những cây đầu tiên này từ nhiều nguồn khác nhau, một phần lấy từ đồn điền Belland ở Phú Nhuận, một phần do một kỹ sư nông nghiệp Pháp tên là Seeligmann cung cấp...



*Những cây cao su trồng năm 1906*



Khi mới thành lập, Công ty Suzannah trồng cao su theo khoảng cách 5mx5m, mật độ 400 cây/ha. Như vậy vườn cao su đầu tiên này có khoảng trên 3.000 cây. Năm 1912, vườn cao su lô 9 bắt đầu cho cao mủ. Ban đầu người ta bắt chước cách làm ở Malaysia lúc đó là cao mủ hàng ngày, năm sáu miệng cao chồng lên nhau kiểu “xương cá” khiến cao su non không chịu nổi. Sau này phải đổi phương thức với miệng cao duy nhất hàng ngày trên một nửa hoặc phần ba thân cây. Những năm đầu khai thác, sản lượng của vườn cao su lô 9 chỉ đạt 4.000 lít/năm, về sau sản lượng có tăng dần lên nhưng không đáng kể. Khi vườn cây đã phát triển ổn định, việc chăm sóc và khai thác cũng được chú trọng hơn. Phu công tra cao mủ phải là những người có tay nghề cao, chế độ phân bón cho cây cũng nhiều hơn những lô khác, quá trình cao không dùng thuốc kích thích, mục đích là để kéo dài tuổi thọ cho cây vì vườn cao su lô 9 ngoài việc khai thác mủ còn làm nhiệm vụ quan trọng là giữ nguồn nước cho nhà máy chế biến mủ ngay bên cạnh.



Không lâu sau khi Công ty Suzannah đi vào hoạt động, năm 1908 Công ty các đồn điền cao su An Lộc ra đời và đến năm 1925 đồn điền Cam Tiêm được thành lập. Nhóm Suzannah - An Lộc - Cam Tiêm lúc này thuộc quyền điều hành của một tổ chức tài chính - ngân hàng Pháp. Đến năm 1935, cùng với một số đồn điền nhỏ khác, nhóm này đã sát nhập thành Công ty đồn điền cao su Đông Dương (S.I.P.H) với số vốn là 30 triệu đồng Đông Dương, trụ sở ở Suối Tre (thuộc thị xã Long Khánh hiện nay). Kể từ đây, Công ty Suzannah trở thành đồn điền cao su Dầu Giây - một bộ phận của Công ty S.I.P.H hùng mạnh và Vườn cao su lô 9 cũng trở thành vườn thực nghiệm của Công ty này. Tuy nhiên, trải qua trăm năm tồn tại, ngày nay vườn chỉ còn 317 cây, số cây chết tạo ra những khoảng trống nên nhìn vườn cây không còn ngay hàng thẳng lối như xưa nữa.

Những cây cao su hơn 100 tuổi có thân to, một số cây có đường kính gốc tới 2m. Đa số cây còn lại có đường kính gốc từ 1m - 1,6m. Sở dĩ có sự chênh lệch như vậy là vì giống cây trồng ban đầu không thuần nhất, không cùng một chủng loại. Chiều cao cây trung bình khoảng 20m, tán lá rộng. Hình ảnh đặc trưng của những cây này là phần gốc to, lớp vỏ ngoài sần sùi,



thường bong ra từng mảng do lão hóa; phần ngọn nhỏ dần, xanh tốt, vỏ còn bóng. Nhiều cây rễ nổi hẳn lên, chạy ngoằn ngoèo xung quanh gốc.

Trong vườn thảnh thơi có những cây bị gió thổi gãy mất phần ngọn phía trên, nhưng cây vẫn không chết, trên phần gốc khô cằn, già cỗi đó, người ta lại thấy đâm lên những chồi xanh mới. Một số cây vì đã quá già yếu nên bị gió đánh bật cả gốc. Hiện nay, Bảo tàng Đồng Nai có trưng bày hai gốc và Nhà truyền thống Công nhân Cao su Đồng Nai trưng bày một gốc cây cao su lấy từ lô 9.

Do tính chất đặc biệt của vườn cây và ý nghĩa lịch sử của nó nên từ năm 1980, Ban lãnh đạo Nông trường Dầu Giây đã không cho khai thác mủ ở những cây cao su đầu tiên này để nó có thể tồn tại lâu hơn. Chế độ chăm sóc vườn được ưu tiên, làm cỏ thường xuyên, gốc cây được quét vôi để hạn chế nấm mốc và các loại ký sinh gây bệnh.

**\* Những cây trồng dặm:**

Từ những năm 1980, Nông trường Dầu Giây đã chủ trương cho trồng dặm cao su vào diện tích trống do các cây bị chết để lại. Số cây này được trồng bổ sung rải rác trong nhiều năm, nhiều giống khác nhau nên cũng có kích thước khác biệt. Đường kính gốc cây chênh lệch từ 20cm - 50cm; chiều cao từ khoảng 10m - 15m; lớp vỏ mỏng, nhẵn. Những cây này hiện nay vẫn đang cho khai thác với sản lượng mủ kém hơn các lô khác, do giống và độ tuổi cây không đồng nhất, hơn nữa số ngày cạo trong năm cũng ít hơn.



*Những cây cao su trồng dặm*

Như vậy, so với 290 lô cao su hiện có của Nông trường Dầu Giây thì Vườn cao su đầu tiên (lô 9) có nhiều cây cao su cổ thụ tạo thành khu vườn rất đẹp, mát mẻ quanh năm. Tổng Công ty Cao su Đồng Nai dự kiến xây dựng vườn thành khu lịch sử - văn hóa - sinh thái để phục vụ cho du khách, nhân dân địa phương và công nhân cao su. Hiện tại, vườn được Nông trường



Dầu Giây giao cho Đoàn Thanh niên trực tiếp chăm sóc, quản lý và bảo tồn, làm nơi giáo dục truyền thống cho các thế hệ mai sau.

## 2. Sân diêm:

Cùng với sự phát triển nhanh chóng về quy mô, diện tích các đồn điền cao su là nhu cầu nhân công lao động. Tư bản thực dân Pháp nhanh chóng nhận ra nguồn lao động khổng lồ từ những người nông dân nghèo khổ các tỉnh miền Trung, miền Bắc. Số lượng dân phu ngày càng đông đòi hỏi phải có chỗ tập trung phu công tra để điếm danh mỗi buổi sáng, phổ biến luật lệ, thu gom mũ, phát lương, phát gạo... từ đó sân diêm được hình thành. Mỗi đồn điền cao su có thể có nhiều sân diêm. Một sân diêm bao giờ cũng gồm hai phần: phần sân trồng, rộng dùng để tập trung dân phu và một Nhà diêm để chứa gạo, các nhu yếu phẩm, nơi làm việc của xu, xếp...

Có thể nói đời sống của người công nhân công tra cao su gắn liền với sân diêm. Tinh mơ sáng, vào khoảng ba giờ rưỡi, hồi keng thứ nhất vang lên, người phu chỉ kịp bật dậy nấu cơm, ăn vội vàng vài miếng rồi chuẩn bị thùng đựng mũ, dao cạo, lon cơm... để kịp đúng 4h30 sáng phải có mặt ở sân diêm. Người nào đến trễ thì một trận mưa roi vọt, cù nèo ngay lập tức giáng xuống đầu họ. Điếm danh xong, họ vội vàng ra lô cạo để cuối buổi tập trung về sân diêm thu gom mũ. Ngoài ra, chính tại những sân diêm này là nơi thi hành những án phạt hà khắc, đánh đập, tra tấn của bọn tư bản thực dân Pháp đối với người phu công tra.

NOM: *Trần Văn Tông* M 1101 P<sup>e</sup>

Entré en service le *1960* Salaire

Recruté par

Province *Quảng Bình* Pièce d'identité *1090050-3/100314*

ORIGINE } Canton

Village *Trần Văn Tông* Né le *1936*

Religion *Bouddh.* Père de *Trần Văn Tông*

Spécialité *Divers à l'usine* Et de *Ng. Thu Phan*

Situation de famille *Marié*

Nom de la femme *Trương Thị Tâm*

Age

ENFANTS	Noms	Nés le	P <sup>e</sup>

### *Giấy Chứng minh của chủ Pháp trời buộc công nhân vào kiếp làm thuê*

Sân diêm thuộc đội A Nông trường cao su Dầu Giây, nằm cách Vườn cao su đầu tiên (lô 9) khoảng 100m về hướng Nam. Có vị trí địa lý như sau: Đông giáp đường nhựa liên ấp và chợ ấp Phan Bội Châu; Bắc giáp trường mầm non Dầu Giây A; Nam giáp đường đất liên ấp; Tây giáp nhà dân. Sân diêm có tổng diện tích 2.030m<sup>2</sup> gồm 2 phần: phần có mái che gọi là Nhà diêm; phần sân không có mái che gọi là Sân diêm.



*Sân diêm đồn điền cao su Dầu Giây nay là sân bóng đá*

Sân diêm đội A là sân diêm đầu tiên của Đồn điền cao su Dầu Giây, được tư bản thực dân Pháp xây dựng năm 1920, công nhân cao su quen gọi là nhà “săng” (centre - trung tâm) do nằm ở trung tâm đồn điền Suzannah. Nguyên thủy là một mái nhà làm bằng tranh tre, nứa lá, dựng lên trên bãi đất rộng trước đó dùng để tập trung công nhân và thu gom mủ. Tháng 7 năm 1940, tỉnh Biên Hòa xảy ra một trận lụt lớn, phần nhà diêm do được làm bằng cây, tre, nứa lá nên hư hỏng nặng. Đầu năm 1941, chủ đồn điền Mandore cho xây dựng lại nhà diêm kiên cố tại vị trí hiện nay, cách sân diêm cũ khoảng 1km về hướng Đông Bắc (sân diêm cũ nay là lô cao su 76).

Khi mới xây dựng, sân diêm đội A không có hàng rào bao quanh, cũng không có cổng ra vào, diện tích rộng trên 2.000m<sup>2</sup> (dài 58m, rộng 35m) được chia làm hai phần.

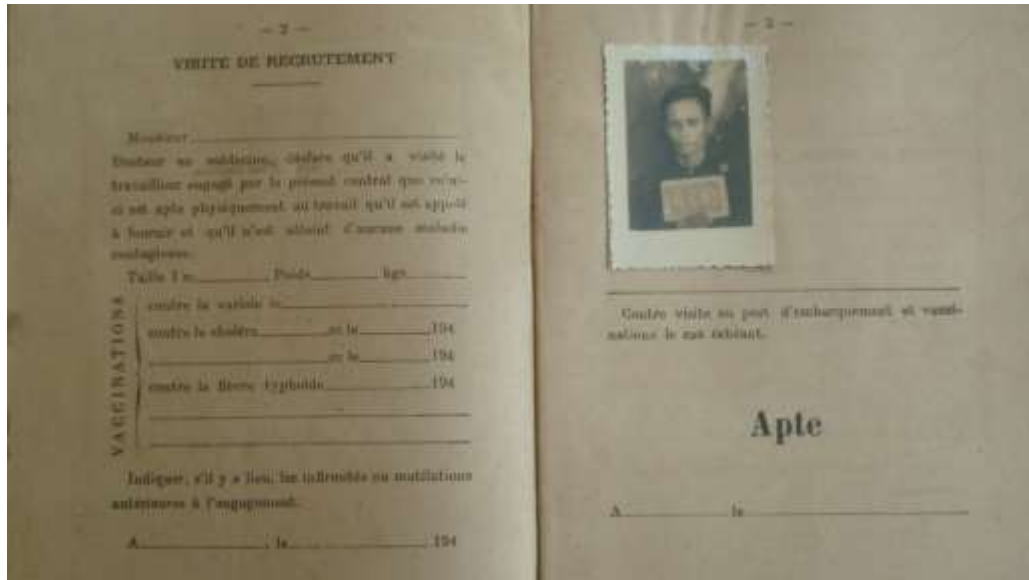
- Phần Nhà diêm là một dãy nhà cấp 4 gồm 3 gian lợp ngói Tây chạy dọc theo hướng Bắc - Nam, đây là nơi làm việc của xu, xếp, nhà kho và sân khấu.

- Phần sân là một bãi đất trống để tập trung phu công tra diêm danh mỗi buổi sáng, phổ biến luật lệ, phát lương, phát gạo...

Sau đại thắng mùa Xuân năm 1975 thống nhất đất nước, công nhân cao su tiếp quản đồn điền Dầu Giây. Từ đây kết thúc cảnh diêm danh mỗi sáng; kết thúc cảnh đánh đập, tra tấn, giết chóc phu công tra... Sân diêm trở thành nơi hội họp, vui chơi, luyện tập thể dục thể thao của công nhân cao su. Năm 2000, ấp Phan Bội Châu xây thêm chốt dân phòng ngay trong khuôn viên sân diêm nhằm đảm bảo an ninh trật tự trong khu vực.

Lịch sử hình thành sân diêm gắn liền với lịch sử hình thành và phát triển của các đồn điền cao su. Có thể nói sân diêm chính là “thiết chế” quan trọng nhất trong đồn điền, là một thứ biểu tượng cho quyền lực của chế độ tư bản thực dân cao su tàn bạo, nổi ám ảnh của bao thế hệ người phu công tra cao su.





*Sổ giao kèo - công cụ thực dân Pháp trói dân nghèo vào kiếp công tra*

Về thực trạng di tích hiện nay:

**\* Sân điểm:** Là một khoảng đất trống, bằng phẳng, hình chữ nhật có diện tích 1.750m<sup>2</sup> (50m x 35m). Sân điểm không có hàng rào bao quanh, không có cổng, mặt trước sân tiếp giáp với đường nhựa trong khu dân cư nên người dân ra vào sân một cách dễ dàng. Trên phần sân này có một chốt bảo vệ của ấp Phan Bội Châu mới được xây dựng năm 2.000, dạng nhà cấp 4, diện tích 20m<sup>2</sup> (4mx5m), xây bằng gạch, mái tôn, nền tráng xi măng.

Xưa kia, sân điểm là nơi tập trung phu công tra cao su điểm danh mỗi sáng trước khi đi làm; nơi bọn tư bản thực dân Pháp tiến hành tra tấn, đánh đập, giết chóc phu công tra cao su; cũng chính tại sân điểm này, nhiều thế hệ công nhân cao su đã tổ chức các cuộc biểu tình, đình công, đấu tranh không khoan nhượng với bọn chủ tư bản, góp phần chung trong thắng lợi của toàn dân tộc qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Sau ngày giải phóng, sân trở thành nơi tổ chức mít tinh, hội họp của công nhân cao su Nông trường Dầu Giây. Hiện nay sân là nơi chơi bóng đá, bóng chuyền của nhân dân địa phương.

**\*Nhà điểm:** dạng nhà cấp bốn, hai mái lợp ngói Tây có diện tích 280m<sup>2</sup> (dài 35m, rộng 8m), tọa lạc cuối sân điểm, tiếp giáp với nhà dân hướng Tây. Nhà điểm chạy dọc theo hướng Bắc - Nam, được chia làm 3 gian. Che phủ toàn bộ kết cấu 3 gian của nhà điểm là hai mái chạy dài lợp ngói Tây. Nâng đỡ hệ thống mái là 12 cột hình chữ nhật (rộng 15cm, dài 40cm, cao 3m), đúc bằng bê tông cốt sắt có gờ chỉ thẳng chạy dọc theo thân cột. Đỉnh cột có những bệ đỡ vươn ra nối với kèo và những thanh xiên. Điều đặc biệt là ngôi nhà không có đà ngang mà chỉ có vì kèo và 7 thanh xiên được định vị và lắp ghép bằng nhiều đỉnh ốc chạy dọc theo khung nhà. Tất cả đều bằng bê tông cốt thép đúc công phu với những gờ chỉ và những lỗ tròn cách đều nhau vừa mang tính thẩm mỹ, làm dịu bớt vẻ thô cứng vừa có khả năng chịu lực cao, bền chắc với thời gian.



*Nhà điểm đồn điền cao su Dầu Giây*

Ba gian nhà điểm được bố trí như sau:

**- Gian phía Nam:**

Là căn nhà cấp 4, có diện tích  $40m^2$  ( $8m \times 5m$ ), tường xây bằng gạch thẻ, tô vôi, nền láng xi măng. Gian này được chia làm 02 phòng bằng nhau, mỗi phòng có diện tích  $20m^2$ :

+ Phòng bên trái là nơi làm việc của thư ký đồn điền. Xưa kia phòng được trang bị bàn, ghế, tủ hồ sơ, giường ngủ...

+ Phòng bên phải xưa là nhà kho, nơi cất gạo, muối, các dụng cụ lao động... của đồn điền để phát cho phu công tra.

Mỗi phòng có một cửa ra vào rộng  $0.6m$ , cao  $1.8m$ , một cánh bằng gỗ dạng lá sách sơn màu xanh. Cách cửa chính  $0.8m$  có một cửa sổ rộng  $0.8m$ , cao  $1.2m$ , hai cánh bằng gỗ giống quy cách như cửa ra vào. Trên bức tường ngăn giữa hai phòng có cửa thông với nhau, kích thước như cửa ra vào, không có cánh.

Hiện nay hai căn phòng này không được sử dụng, nội thất hoàn toàn bỏ trống. Các cánh cửa gỗ bị hư hỏng nặng, nền nhà bong tróc nhiều mảng, tường nhiều chỗ nứt nẻ, mái ngói dột...

Đầu hồi gian phía Nam này có treo một cái keng bằng sắt dài  $1.2m$ , rộng  $0.3m$ . Xưa kia keng dùng làm hiệu lệnh để tập hợp phu công tra. Ngày nay keng cũng không còn treo ở đó như chứng tích một thời bi tráng của phu công tra cao su đồn điền Dầu Giây.

**- Gian phía Bắc:**

Gian này là một phòng rộng, diện tích  $90m^2$  (dài  $15m$ , rộng  $8m$ ). Mặt tường đối diện với gian phía Nam có một cửa chính ra vào rộng  $1.2m$ , cao  $2.2m$ , cánh cửa bằng gỗ sơn màu xanh



nhạt. Đối xứng hai bên cửa ra vào là hai cửa sổ có kích thước rộng 1.2m, cao 1m, cánh cũng bằng gỗ.



*Một phần nhà điếm đồn điền cao su dầu Giây*

Nội thất gian này thoáng rộng nhờ hai bức tường hông trái và phải phân bố tới 4 cửa ra vào cùng quy cách với cửa chính. Hơn nữa, trên hai bức tường này có hàng loạt các cửa sổ dạng lá sách và nhiều lỗ thông gió hình tròn nên ánh sáng và không khí trong phòng rất thông thoáng, đồng thời tạo tính thẩm mỹ cao. Nền nhà lát gạch tàu.

Cuối gian phía Bắc này là bậc tam cấp dẫn lên sân khấu. Sân khấu được tôn cao hơn 0.8m so với nền nhà. Theo hồi ký của nhiều phu công tra cao su thì xưa kia sân khấu này chỉ dành riêng cho chủ Tây giải trí. Các tên tư bản thực dân thường tổ chức hí kịch trên sân khấu để mua vui. Thăng hoặc, chúng cũng mời đoàn tuồng chèo đến hát để mị dân, nhưng chỉ một số ít phu công tra được phép xem mà thôi. Sau ngày giải phóng, Ban lãnh đạo Nông trường Dầu Giây đã cho sửa sang lại sân khấu làm nơi vui chơi, hội họp, khen thưởng... cho đến mấy năm gần đây mới thôi.

Trải qua một thời gian dài không sử dụng, gian này cũng bị xuống cấp nghiêm trọng. Một số cửa ra vào bị mất cánh, nhiều cửa sổ lá sách bị gãy, nền nhà, tường bị bong tróc, nứt nẻ...

#### **- Gian chính giữa:**

Nối giữa gian phía Nam và gian phía Bắc của nhà điếm là một gian trống, không có tường bao để lộ hai hàng cột xi măng và toàn bộ hệ thống khung vì kèo, nền lát đá tảng. Gian này hoàn toàn không có bất cứ trang trí nội thất gì. Về mặt kiến trúc, nó giống như nhà cầu nối gian phía Nam và gian phía Bắc. Về công năng, xưa kia đây chính là nơi điếm danh, phát lương cũng như diễn ra các màn tra tấn, hành hạ, giết chóc phu công tra của bọn tư bản thực dân.

Nhìn tổng thể, kiến trúc nhà điếm còn được gìn giữ nguyên vẹn. Tuy nhiên qua một thời gian dài bị bỏ hoang nên đã xuống cấp. Hư hỏng nặng nhất là hệ thống cửa ra vào, cửa sổ. Nhiều



mảng tường bị bong tróc lớp vữa ngoài, mái ngói bị xô lệch, vỡ nhiều chỗ. Đặc biệt ý thức vệ sinh của cư dân địa phương đối với di tích tương đối kém, dân cư xả rác ngay trong nhà diêm tạo hình ảnh nhếch nhác, rất mất vệ sinh.

### **3. Giá trị của cụm di tích:**

#### **3.1. Giá trị lịch sử:**

a/ Vườn cao su đầu tiên, Sân diêm là di tích có niên đại sớm nhất còn lại của ngành cao su Việt Nam. Nó đánh dấu sự ra đời một ngành công nghiệp hàng đầu của đất nước. Trong hơn 100 năm tồn tại của mình, di tích đã chứng kiến hàng loạt những biến thiên, thăng trầm của xã hội, biết bao cảnh cơ cực của người phu công tra thời Pháp, thời Mỹ đã qua; biết bao gương anh hùng dũng cảm hy sinh vì đất nước của phong trào công nhân cao su cho đến những nụ cười rạng rỡ của người công nhân cao su ngày hôm nay góp phần dựng xây Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa, xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh...

b/ Di tích cũng chính là nơi trực tiếp diễn ra nhiều sự kiện quan trọng trong tiến trình lịch sử đấu tranh chống thực dân - đế quốc. Đây là nơi đã nổ ra hàng loạt các cuộc đấu tranh của công nhân cao su chống lại sự bóc lột hà khắc của bọn chủ tư bản; nơi bọn thực dân tra tấn, giết chóc những người yêu nước, hoạt động cách mạng. Di tích là lời tố cáo mãnh liệt tội ác của chế độ thực dân, là minh chứng cho tinh thần cách mạng bất khuất của nhân dân Việt Nam nói chung và phong trào công nhân cao su nói riêng.

#### ***- Cuộc biểu tình của công nhân cao su năm 1930:***

Cuộc đấu tranh của công nhân đồn điền cao su Phú Riềng tháng 02/1930 đã khẳng định phong trào công nhân cao su có những bước tiến vững chắc. Họ đấu tranh với ý thức chính trị rõ ràng và tinh thần giác ngộ cao, chống lại kẻ thù của giai cấp và dân tộc. Noi gương Phú Riềng, trong nửa cuối năm 1930, công nhân hàng loạt đồn điền cao su như An Lộc, Bình Lộc, Ông Quế, Bến Củi, Bình Ba, Quản Lợi, Xa Cam, Xa Trạch... đã lần lượt nổi dậy đấu tranh giáp mặt với các chủ đồn điền. Đặc biệt là cuộc đấu tranh của công nhân cao su đồn điền Dầu Giây (Suzannah) vào tháng 6/1930. Hàng trăm công nhân kéo về Nhà diêm trung tâm (nhà diêm đội A) biểu tình buộc chủ Tây giải quyết các yêu sách:

- Không được đánh đập, cúp phạt lương.
- Không được phát gạo mục, cá thối cho công nhân.

Cuộc biểu tình đã giành được những kết quả nhất định. Công nhân được lĩnh trọn vẹn tiền lương, không bị chủ Pháp cúp phạt. Hiện tượng đánh đập, chửi rủa công nhân vô cớ cũng giảm dần.

#### ***- Cuộc biểu tình đòi giải quyết hết hạn công tra:***



Cuối năm 1944, ở Dầu Giây đã nổ ra cuộc đấu tranh của 200 công nhân đòi bọn chủ đồn điền phải trả công nhân đã mãn hạn giao kèo năm 1943 về xứ. Chủ đồn điền không giải quyết. Gần 100 công nhân đã kéo về trụ sở Công ty S.I.P.H ở An Lộc đấu tranh. Anh chị em công nhân còn kéo ra đến quận lỵ Xuân Lộc đòi bọn chính quyền thực dân phải can thiệp. Trước khí thế đấu tranh kiên trì và quyết liệt của công nhân, bọn chủ đồn điền buộc phải giải quyết cho các công nhân mãn hạn về xứ. Đây là một thắng lợi quan trọng, đánh dấu sự chuyển biến cả về chất và lượng của phong trào công nhân cao su, chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa mùa thu năm 1945 giành độc lập tổ quốc.



*Thực dân Pháp tăng cường lực lượng vũ trang trấn áp phong trào cách mạng*

*- Sự kiện thực dân Pháp giết hại cán bộ Việt Minh:*

Tháng 2/1946, trong một trận càn quét, thực dân Pháp bắt được anh Phạm Văn Phú, là một công nhân tiên bộ, Thư ký đội A - đồn điền Dầu Giây. Anh Phú đã sớm giác ngộ cách mạng, tham gia phong trào đấu tranh của công nhân ngay từ những ngày trước Cách mạng Tháng Tám. Sau Tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng 8/1945, anh là cán bộ Việt Minh hoạt động trên địa bàn đồn điền Dầu Giây - An Lộc. Biết anh là một tín đồ Thiên Chúa giáo và là một trí thức, giặc Pháp cố sức dụ dỗ, mua chuộc, dùng cả cha xứ để khuyên răn, thuyết phục anh đầu hàng, hợp tác với chúng nhưng anh đã vạch trần bộ mặt tàn bạo của bè lũ thực dân xâm lược bằng câu nói dũng cảm “*Tao thà chết chứ không bao giờ phản bội Tổ quốc, phản bội nhân dân!*”.

Bất lực trước ý chí cách mạng và tinh thần sắt đá của người cán bộ Việt Minh - công nhân cao su Phạm Văn Phú, sáng 23/02/1946, thực dân Pháp đã xử bắn anh Phạm Văn Phú tại nghĩa địa 97 Dầu Giây. Anh đã hy sinh trong tư thế hiên ngang của người chiến sĩ cách mạng. Tiếng anh hô “*Mặt trận Việt Minh muôn năm!*”, “*Chủ tịch Hồ Chí Minh muôn năm!*” còn vang vọng mãi trên những cánh rừng cao su bạt ngàn như lời tâm huyết, nhắn nhủ bà con công nhân cao su hãy xiết



chặt tay, đoàn kết chiến đấu chống giặc Pháp xâm lược, giải phóng quê hương đất nước.

*- Sự kiện Tư bản thực dân Pháp sát hại công nhân cao su:*

Trước những hành động bạo ngược của các tên chủ đồn điền, ngày 11/09/1948, du kích và công nhân cao su Dầu Giây đã tổ chức tiêu diệt tên Louis - chủ sở Dầu Giây. Trước cái chết của đồng bọn, chủ chánh đồn điền Moller đã bắt các anh Chiến, Trường (thư ký văn phòng đồn điền Dầu Giây) và Ngọc, Khôi (công nhân đội A) ra sân diêm Trung tâm đập đầu vào cột nhà chết trước mặt hàng trăm công nhân vì cho rằng các anh đã tiếp tế và dẫn đường cho Việt Minh giết Louis. Chúng còn đe dọa sẽ giết thêm 40 người nữa để thế mạng cho đồng bọn. Hành động man rợ của bọn chủ Tây đã dấy lên niềm căm thù giặc và càng nêu cao tinh thần đấu tranh của công nhân cao su đồn điền Dầu Giây. Bất chấp giặc khủng bố ác liệt, công nhân cao su vẫn bí mật quyên góp gạo, mắm muối, thuốc men tiếp tế cho anh em cán bộ, bộ đội.

*- Đấu tranh đòi dân sinh dân chủ, thi hành Hiệp định Genev:*

Ngày 5/3/1955, hơn 500 công nhân đồn điền Dầu Giây tập trung ở sân diêm đấu tranh, kiến nghị phản đối chủ sở cắt lương của 73 công nhân từ 24 đồng xuống 20 đồng, lấy cơ năng gặt công nhân nghỉ cạo. Tên chủ sở ngoan cố đe dọa sa thải số anh em này, đưa dân di cư vào thay thế với giá rẻ mạt 19 đồng/ngày. Bất bình với thái độ của bọn chủ đồn điền, ngày 11/3/1955, công nhân đội A - đồn điền Dầu Giây đồng loạt đình công, cử đại diện đưa kiến nghị lên Quận trưởng Xuân Lộc đòi can thiệp. Hàng trăm công nhân ở các đội khác ủng hộ gạo, tiền và chuẩn bị hưởng ứng tổng đình công. Các yêu sách của công nhân đòi bọn chủ tư bản thực hiện như sau:

- Trả lương cho công nhân như cũ.
- Cấp gạo trắng có 25% tấm.
- Cung cấp nước máy.
- Láng nền xi măng trong các căn nhà của công nhân cao su...

Cuộc đấu tranh kéo dài hơn một tuần lễ, anh em công nhân kiên quyết tập trung ở sân diêm chứ không ra lô cạo. Trước khí thế đấu tranh hùng hực của công nhân cao su, tên Thanh tra lao động Sài Gòn phải xuống giải quyết, buộc bọn chủ sở phải giải quyết các yêu sách của công nhân. Các cuộc đấu tranh của công nhân đồn điền Dầu Giây đã có những thắng lợi nhất định. Giai đoạn này, đời sống công nhân cao su có phần đỡ vất vả hơn, hầu hết mọi yêu cầu được tư bản Pháp đáp ứng.

*- Phối hợp chiến đấu giải phóng hoàn toàn Xuân Lộc - Long Khánh:*

Đầu tháng 4/1975, chiến dịch tiến công tuyên phòng thủ Xuân Lộc, cánh cửa thép phía Đông bắc Sài Gòn bắt đầu. Quán triệt chủ trương của Đảng, ngày 10/4/1975 công nhân cao su Dầu Giây đã phối hợp với lực lượng Sư đoàn 6 và biệt động thị xã Long Khánh cùng chặn đánh địch ở khu nhà thờ, sân diêm, ga Dầu Giây... Ngày 12/4 ta tiến công vào Chiến đoàn 52 Sư 18



Ngụy từ ngã ba Dầu Giây đến Gia Nhang, diệt gọn chiến đoàn này. Cùng lúc bà con công nhân nhất tề đứng lên giải phóng đồn điền Dầu Giây. Địch điên cuồng điều quân từ Trảng Bom quyết chiếm lại đồn điền làm cầu nối để viện trợ cho chiến trận Xuân Lộc - Long Khánh nhưng đã bị công nhân cao su đánh bật ra. Mất Dầu Giây, quân địch ở Xuân Lộc bị cắt lia khỏi Sài Gòn, bị uy hiếp nặng nề. Có thể nói, chiến thắng của các lực lượng chủ lực và công nhân đồn điền cao su Dầu Giây đã góp phần quan trọng trong việc kết thúc thắng lợi chiến dịch Xuân Lộc

### **3.2. Giá trị khoa học:**

Di tích Vườn cao su đầu tiên gồm nhiều cây cao su tồn tại hơn 100 năm cho đến ngày nay là một trong những giá trị khoa học quý báu của Ngành khoa học nghiên cứu nông nghiệp Việt Nam. Từ vườn cây này, các nhà khoa học thực nghiệm có điều kiện để theo dõi, nghiên cứu và so sánh để tìm ra những phương án tối ưu nhất cho việc nâng cao khả năng cho mủ, nâng cao giá trị sản phẩm của cao su, đáp ứng nhu cầu phát triển trong tình hình mới.

Mặt khác, sự tồn tại của vườn cao su đầu tiên còn có tác dụng quan trọng trong việc dự trữ nguồn nước ngầm trong khu vực, phục vụ cho các hoạt động của Nông trường cao su Dầu Giây.

### **3.3. Giá trị văn hóa:**

Di tích Vườn cao su đầu tiên - Sân điếm đồn điền cao su Dầu Giây có giá trị văn hóa quan trọng. Với cảnh quan thiên nhiên được ưu đãi, di tích có nhiều tiềm năng xây dựng thành vườn cây lịch sử - sinh thái nhằm giáo dục truyền thống cho các thế hệ công nhân cao su hôm nay và mai sau; đồng thời phục vụ nhu cầu tham quan, dã ngoại của công nhân, nhân dân địa phương và du khách.



*Vườn cao su đầu tiên có thể xây dựng thành vườn cây lịch sử-sinh thái*



## II.- NHỮNG Ý KIẾN ĐÓNG GÓP TRONG VIỆC GIỮ GÌN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ CỦA CỤM DI TÍCH VƯỜN CAO SU ĐẦU TIÊN, SÂN ĐIỂM TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TỈNH ĐỒNG NAI VĂN MINH, GIÀU ĐẸP

### 1.- Tình trạng bảo quản di tích:

Vườn cao su đầu tiên hiện nay còn lại 317 cây cao su được trồng từ năm 1906 và một số cây trồng dặm. Khuôn viên vườn có hàng rào bao bọc bốn bên, trong vườn không có người bảo vệ thường xuyên.

Tổng Công ty Cao su Đồng Nai đã chủ trương thôi không cạo mủ vườn cao su đầu tiên từ những năm 1980, hiện nay vườn được thực hiện chế độ chăm sóc đặc biệt nhằm kéo dài tuổi thọ cho các cây cao su đầu tiên.

Ban Giám đốc Nông trường Dầu Giây đã giao cho Đoàn Thanh niên chăm sóc, quản lý vườn cây. Hiện ngành cao su đã có kế hoạch quy hoạch tổng thể vườn, xây dựng thành khu du lịch - sinh thái phục vụ cho nhu cầu nhân dân địa phương và du khách tham quan.

Di tích sân điếm không được sử dụng trong nhiều năm qua nên đã xuống cấp nghiêm trọng. Mái ngói bị dột nát nhiều chỗ, nhiều mảng tường bị bong tróc, hệ thống cửa chính, cửa sổ bị hư hại gần như hoàn toàn; đánh giá mức độ hư hỏng khoảng 40%.

Do di tích nằm trong khu dân cư ấp Phan Bội Châu, xã Bàu Hàm 2 mà không có người bảo vệ, chăm sóc nên tình hình vệ sinh rất kém. Nếu không có sự quan tâm, chấn chỉnh kịp thời của chính quyền địa phương và ngành cao su thì di tích sẽ bị xâm hại nghiêm trọng.

Mặt khác, do di tích nằm gần đường sắt đi qua khu vực nên cũng chịu ảnh hưởng nặng nề khi tàu chạy ngang qua. Để bảo vệ lâu dài cần có giải pháp khắc phục, có thể đào một đường hào chống rung để hạn chế tác động của đường sắt trên đối với di tích.



*Nhà điếm hiện nay đã xuống cấp nghiêm trọng cần kịp thời sửa chữa*





## **2.- Cơ sở pháp lý:**

Cụm di tích Vườn Cao su Dầu Giây, Sân diêm đồn điền Dầu Giây được bảo vệ bởi hệ thống văn bản pháp quy gồm:

- Quyết định số 2084/QĐ-UBND, ngày 24/7/2009 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc xếp hạng Vườn cao su Dầu Giây, Sân diêm đồn điền cao su Dầu Giây là Di tích lịch sử.

- Luật Di sản Văn hóa năm 2001, có hiệu lực từ ngày 01/01/2002; Luật Di sản văn hóa sửa đổi bổ sung (2009) có hiệu lực từ ngày 01/01/2010;

- Quyết định số 1706/2001/QĐ-BVHTT, ngày 24/7/2001 của Bộ Văn hóa - Thông tin phê duyệt Quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh đến năm 2020;

- Chỉ thị số 22, ngày 01/8/2002 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc “Bảo vệ Di sản Văn hoá trên địa bàn tỉnh”;

- Công văn số 3188, ngày 15/8/2002 của UBND tỉnh Đồng Nai về “Quy hoạch, bảo vệ Di sản văn hoá” trên địa bàn tỉnh;

- Quy chế Bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh (Ban hành theo Quyết định số 05/2003/QĐ - BVHTT ngày 06/02/2003 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin nay là Bộ VH-TT-DL).

- Công văn số 905/SVHTTDL-VH ngày 02/8/2012 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Nai về việc thực hiện các quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa.

- Công văn số 520/TCKT ngày 05/6/1998 của Tổng Công ty Cao su Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam) về việc tách diện tích 8,2 ha của lô 9 làm lô bảo tồn, có tường rào bảo vệ.

- Biên bản và Bản đồ khoanh vùng bảo vệ cụm di tích Vườn cao su đầu tiên, Sân diêm đồn điền cao su Dầu Giây do UBND tỉnh Đồng Nai, UBND huyện Thống Nhất, UBND xã Bàu Hàm 2, Sở Tài nguyên Môi trường Đồng Nai, Phòng Tài nguyên Môi trường huyện Thống Nhất, Văn phòng Đăng ký Quyền Sử dụng đất, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Đồng Nai, Ban Quản lý Di tích - Danh thắng xác nhận.

## **3. Các phương án bảo vệ và sử dụng di tích:**

Trên cơ sở những giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học của di tích; căn cứ vào hiện trạng quản lý và sử dụng di tích, để công tác bảo tồn và phát huy giá trị Cụm di tích Vườn cao su đầu tiên, Sân diêm trong những năm tới được tốt hơn cần thực hiện những giải pháp như sau:

### **3.1- Tổ chức quản lý di tích.**



Thành lập Tổ quản lý di tích bao gồm đại diện của Nông trường Cao su Dầu Giây, ngành văn hóa huyện Thống Nhất và chính quyền, nhân dân sở tại với cơ chế quản lý nhằm khai thác có hiệu quả theo hướng phát triển bền vững về tiềm năng tự nhiên quy mô di tích 8,02 ha bao gồm rừng cây cao su cổ thụ với môi trường sinh thái, cảnh quan thiên nhiên trong lành; tổ chức tập huấn Luật di sản văn hóa, công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa cho các đối tượng trên.

Để bảo tồn cụm di tích Vườn cao su đầu tiên - Sân điếm cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Tổng Công ty Cao su Đồng Nai, tăng cường hiệu quả quản lý Nhà nước đối với di tích; triển khai các hoạt động nghiệp vụ bảo tồn, tôn tạo di tích theo tinh thần Luật Di sản văn hóa, Nghị định 90/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa; Quy chế bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh ban hành theo Quyết định số 05/2003/QĐ-VHTT của Bộ Văn hóa Thông tin.

Công tác lập bản đồ khoanh vùng bảo vệ cụm di tích cũng cần được chú trọng, nghiêm túc tuân thủ những quy định của Luật Di sản văn hóa. Do đặc thù của di tích, khu vực bảo vệ I (khu vực bất khả xâm phạm) của di tích Vườn cao su đầu tiên bao gồm toàn bộ khuôn viên của vườn. Sở dĩ phải khoanh vùng toàn bộ diện tích vườn vì như thế mới có điều kiện bảo vệ chung do đó các ngành chức năng mà đặc biệt là Nông trường Dầu Giây, đơn vị được Tổng Công ty Cao su Đồng Nai giao trực tiếp quản lý phải tiến hành rào bít các lối đi ngang, cắt cử bảo vệ chốt để bảo đảm công tác bảo vệ vườn cây. Đối với hạng mục sân điếm, khu vực khoanh vùng bảo vệ I gồm toàn bộ kiến trúc Nhà điếm. Khu vực II gồm phần diện tích còn lại, là vùng bao quanh hoặc tiếp giáp khu vực bảo vệ I.

Trước mắt, các ngành chức năng cần kiểm tra xem có việc người dân đang sinh sống tại nhà điếm không và kiên quyết di dời họ ra khỏi khu vực bảo vệ của di tích. Tổ chức Đoàn của Nông trường Dầu Giây, đơn vị được giao quản lý cụm di tích cần phối hợp với chính quyền địa phương để huy động lực lượng đoàn viên thanh niên làm tổng vệ sinh khu vực nhà điếm, cắm bảng nhắc nhở mọi người giữ gìn vệ sinh chung, bảo vệ môi trường trong sạch của di tích.

### **3.2- Tuyên truyền phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học của di tích.**

- Tổ chức các hình thức tuyên truyền, vận động ý thức bảo vệ di sản đối với các tầng lớp nhân dân địa phương, đặc biệt là thế hệ trẻ, học sinh, sinh viên; khơi dậy lòng tự hào và trách nhiệm của nhân dân với di sản văn hóa mà chính bản thân họ sở hữu. Tuyên truyền nâng cao nhận thức và năng lực cộng đồng trong việc giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa tại địa phương. Các hoạt động tuyên truyền và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể trên sẽ góp phần nâng cao nhận thức, ý thức và trách nhiệm của dân cư địa phương và toàn xã hội.



- Công tác tuyên truyền, quảng bá giới thiệu về di tích bằng nhiều hình thức như: làm phim tư liệu, thực hiện những ấn phẩm văn hóa làm quà lưu niệm như sách giới thiệu di tích lịch sử, tờ gấp; phối hợp với các đơn vị tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về di tích cho các đối tượng là học sinh, sinh viên trên địa bàn; công nhân ngành cao su.

### **3.3- Trùng tu, tôn tạo di tích, chống lấn chiếm di tích.**

Trải qua trăm năm tồn tại và phát triển chịu sự tác động của các yếu tố tự nhiên (thời tiết, nấm mốc, mối mọt...) và xã hội (chiến tranh, ý thức con người...) di tích Vườn cao su đầu tiên, Sân điếm đã xuống cấp trầm trọng. Cần nhanh chóng có kế hoạch trùng tu di tích Nhà điếm vì hiện đã xuống cấp nghiêm trọng. Đồng thời nghiên cứu, tìm giải pháp chăm sóc, kéo dài tuổi thọ cho vườn cao su đầu tiên. Việc tôn tạo các hạng mục nhằm khai thác di tích Vườn cao su đầu tiên, Sân điếm sẽ căn cứ vào quy hoạch tổng thể theo những nguyên tắc tôn tạo di tích là nhằm tạo điều kiện làm nổi bật các mặt giá trị của di tích với môi trường cảnh quan hài hoà của di tích đó. Các công trình phụ trợ được phép xây dựng, nhưng phải nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích và không được ảnh hưởng tới cảnh quan khu di tích. Hạn chế xây dựng nhà trưng bày bổ sung ở di tích. Trong trường hợp cần phải có thì nội dung trưng bày chỉ giới hạn trong phạm vi những sự kiện và tài liệu trực tiếp liên quan tới di tích. Về lâu dài là cần giữ gìn nguyên vẹn và đầy đủ các di tích đã được xếp hạng, không để xuống cấp, tổn thất hoặc bị huỷ hoại. Nâng cao nhận thức, phát huy các giá trị của di tích trong việc giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa và truyền thống văn hiến của dân tộc cho nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Trên cơ sở đó, những dự án trùng tu tôn tạo di tích Vườn cao su đầu tiên, Sân điếm như sau:

- Việc tu bổ, chống xuống cấp di tích phải tuân thủ quy trình nghiên cứu tư liệu và khảo sát hiện trạng, xây dựng dự án và thiết kế kỹ thuật, dự toán - thẩm định, phê duyệt - thi công dưới sự giám sát của những người có chuyên môn và duy trì nhật ký công trình - nghiệm thu - hoàn chỉnh hồ sơ tu bổ. Dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích phải do tổ chức có chuyên môn về bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích thực hiện theo những quy định của pháp luật.

- Nhà điếm đang có nguy cơ bị huỷ hoại do tác động của thiên nhiên và con người cần được sửa chữa cấp thiết nhằm chống đỡ, gia cố các bộ phận của di tích để kịp thời ngăn chặn di tích khỏi bị sập đổ trước khi tiến hành công tác bảo quản, tu bổ và phục hồi. Trước mắt, cần thay những tấm ngói đã bể, hư hỏng; gia cố lại các mảng tường đã bị bong tróc nhằm chống xuống cấp của di tích.

Về tu bổ, chống xuống cấp di tích nhà điếm nên sử dụng các quy trình kỹ thuật thi công truyền thống, các chất liệu và vật liệu phù hợp với di tích. Việc sử dụng chất liệu bền vững để thay thế chất liệu dễ hư hỏng trong khôi phục di tích phải được nghiên cứu kỹ lưỡng, đảm bảo tính xác thực đối với di tích và cần được phân biệt rõ với chất liệu gốc.



*Nhà điếm hiện nay đã xuống cấp nghiêm trọng.... và rất mất vệ sinh*



- Để khôi phục các cây cao su đã bị chết phải dựa trên cơ sở các tài liệu khoa học về việc trồng lô cao su số 9 năm 1906 vì vậy cần ưu tiên việc lựa chọn hạt giống cao su Seedling hiện đang có tại vườn cây bảo tồn để ương trồng dặm. Do đây là vườn cây cổ thụ đang bảo tồn, để các cây trồng dặm có thể phát triển được, nhất thiết phải sử dụng bầu 5-6 tầng lá, trồng với khoảng cách thưa hơn so với khoảng cách trồng trước đây, cộng với chế độ chăm sóc đặc biệt thì cây mới phát triển nhanh được và cũng không nên quá chú trọng nhiều đến việc khai thác mủ những cây trồng dặm đó.

- Dự toán kinh phí và đầu tư kinh phí hàng năm để thường xuyên có kinh phí thực hiện trùng tu tôn tạo di tích nhằm phục vụ tốt cho việc khai thác và phát huy di tích. Vốn đầu tư cho công tác trùng tu, tôn tạo các di tích cũng có nhiều nguồn: vốn do Trung ương cấp từ chương trình mục tiêu quốc gia, vốn ngân sách địa phương, vốn của ngành cao su, đặc biệt vốn huy động từ nguồn xã hội hóa...



*Những cao su trồng dặm*

Vì vậy, nguồn vốn thực hiện trùng tu tôn tạo di tích Vườn cao su đầu tiên, Sân điếm là từ Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn của tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Tổng Công ty Cao su Đồng Nai và của CB.CNVC ngành cao su. Thiết nghĩ, với số lượng lao động trong ngành cao su đông đảo, công nhân cao su luôn có truyền thống cách mạng, truyền thống yêu nước, luôn có tinh thần vì cộng đồng thì cuộc vận động kinh phí để tu bổ, chống xuống cấp di tích Vườn cao su đầu tiên - Sân điếm đồn điền Dầu Giây, mọi người sẽ sẵn sàng đóng góp để trùng tu tôn tạo nếu lãnh đạo ngành cao su có chủ trương. Đây được xem như xã hội hóa nguồn kinh phí để trùng tu tôn tạo di tích, đặc biệt là di tích của những người công nhân cao su, của các thế hệ cha đi trước đã chịu biết bao gian lao, khổ cực ngành cao su mới có ngày hôm nay.

- Quy hoạch phát triển di tích trên cơ sở bảo tồn những những yếu tố gốc, xây dựng những hạng mục mới không làm ảnh hưởng tới cảnh quan chung của di tích, không làm mới hoặc làm biến dạng di tích. Đảm bảo vừa hài hòa, vừa có tính khoa học và mỹ thuật. Những công trình mới cần có sự thống nhất giữa các ngành và đặc biệt được sự hưởng ứng của quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải có sự tham gia của các chuyên gia về trùng tu, tôn tạo có trình độ kỹ thuật cao, óc thẩm mỹ và vốn kiến thức sâu rộng về lĩnh vực văn hóa và sinh thái. Đối với việc trồng dặm cây cao su nhất thiết phải có ý kiến của các chuyên gia về nông nghiệp, về kỹ thuật cao su.

- Ưu tiên bảo vệ và phát huy các giá trị về các mặt lịch sử, văn hóa, khoa học và những chức năng truyền thống cũng như công năng mới của di tích. Áp dụng các biện pháp khoa học - kỹ thuật hiện có để bảo tồn, trùng tu, tạo điều kiện lưu giữ lâu dài và chuyển giao các yếu tố nguyên gốc, chân xác lịch sử của di tích cho các thế hệ tiếp theo. Do di tích Sân điếm nằm ở khu vực gần đường sắt đi qua nên cũng chịu ảnh hưởng nặng nề khi tàu chạy ngang



qua, cần có giải pháp khắc phục bằng cách đào một đường hào chống rung để hạn chế tác động của đường sắt trên đối với di tích.

### **3.4-Đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn.**

Những người tham gia quản lý di tích Vườn cao su đầu tiên, Sân điếm cần được đào tạo các chương trình Cao đẳng, Đại học Văn hóa chuyên ngành Di sản văn hóa, Văn hóa học, Lịch sử, Việt Nam học... để có kiến thức chuyên môn, đồng thời có cơ sở phục vụ tốt hơn cho công việc quản lý di sản ở địa phương. Có kế hoạch tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp các ngành học trên, bố trí nhiệm vụ phù hợp với công việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích trong giai đoạn hiện nay.

Đội ngũ cán bộ làm công tác hướng dẫn khách tham quan và thuyết minh di tích chưa có. Do vậy, trong tương lai gần, cần có kế hoạch đào tạo cán bộ có nghiệp vụ chuyên môn về công tác hướng dẫn khách tham quan và thuyết minh tại di tích. Ngoài ra cần tạo điều kiện để họ được tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ bảo tồn bảo tàng, quản lý di sản, văn hóa du lịch... do Sở VH-TT-DL tỉnh tổ chức nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn của cán bộ công chức đang làm việc trong tổ quản lý di tích.

Sở VH-TT-DL đề xuất UBND tỉnh cho phép đào tạo nguồn nhân lực chuyên ngành bảo tồn và phát huy giá trị di tích danh thắng. Đặc biệt là mở các lớp đào tạo nâng cao trình độ cho đội ngũ làm công tác quản lý và khai thác di tích ở các địa phương (cấp huyện, cấp xã).

### **3.5- Kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động tại di tích.**

Các ngành chức năng cần thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh các mặt tồn tại ở di tích Vườn cao su đầu tiên, Sân điếm đồn điền Dầu Giây và triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh trật tự, giữ gìn vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, xử lý dứt điểm, kịp thời các vấn đề tồn tại ở đó. Đồng thời cũng nên tăng cường công tác quản lý nhà nước về di tích theo hướng mở rộng quá trình xã hội hóa, thu hút sự tham gia rộng rãi của nhân dân vào việc bảo vệ và phát huy di tích, gắn với quản lý nhà nước bằng pháp luật.

### **3.6- Sưu tầm các hình ảnh, tài liệu, hiện vật liên quan để trưng bày.**

Công tác nghiên cứu về di tích Vườn cao su, Sân điếm cũng giữ một vai trò rất quan trọng. Cần có kế hoạch nghiên cứu, sưu tầm các hình ảnh, tài liệu, hiện vật liên quan đến Vườn cao su đầu tiên, Sân điếm liên quan đến quá trình hình thành và phát triển của Nông trường Dầu Giây; hoạt động của phong trào công nhân cao su để trưng bày trong Nhà điếm nhằm giới thiệu và giáo dục truyền thống cho các thế hệ công nhân cao su và du khách viếng thăm. Xây dựng phòng trưng bày, phòng truyền thống ở trong khu vực di tích, nội dung giới thiệu về giá trị tự nhiên, sinh thái, xã hội, lịch sử và văn hóa của di tích thông qua những hình ảnh, hiện vật trưng bày có liên quan.



Di tích Vườn cao su đầu tiên - Sân diêm là một di tích quan trọng, khái quát được quá trình hình thành và phát triển hơn 100 năm của ngành cao su ở Việt Nam. Các sự kiện lịch sử diễn ra ở di tích có ý nghĩa to lớn, phản ánh phong trào hoạt động cách mạng của công nhân cao su - một bộ phận quan trọng của giai cấp công nhân Việt Nam.

### **3.8- Khen thưởng tập thể và cá nhân có công trong việc phát hiện, bảo vệ và phát huy giá trị di sản.**

Các ngành, các cấp có liên quan nên có chính sách khen thưởng kịp thời và thỏa đáng đối với tập thể và cá nhân có công trong việc phát hiện, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, tích cực trong công tác xã hội hóa hoạt động di tích nhằm động viên mọi người cùng góp phần bảo vệ, phát huy giá trị của di tích.

### **Kết luận**

Di tích lịch sử Vườn cao su đầu tiên, Sân diêm có diện tích khá rộng với 8,2ha, mang những đặc trưng giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học... có thể khai thác tiềm năng du lịch gắn với việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích phải đảm bảo tính trung thực của lịch sử hình thành, không làm biến đổi những yếu tố cấu thành của di tích, đảm bảo tính nguyên gốc của di tích. Quy hoạch tổng thể di tích nhằm đảm bảo cơ sở pháp lý và khoa học, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành cao su và địa phương. Tạo lập sự hài hoà giữa phát triển kinh tế, quá trình đô thị hoá với bảo vệ các di tích; ngăn chặn tình trạng lấn chiếm đất đai và xây dựng các công trình không phù hợp trong các khu vực bảo vệ của di tích.

Bảo tồn và phát triển di sản văn hóa trên nguyên tắc không mâu thuẫn với nhau, ngược lại có quan hệ hữu cơ tương hỗ lẫn nhau. Bảo tồn là để phục vụ con người, phục vụ cho phát triển. Phát huy di sản văn hóa là phục vụ mục tiêu giáo dục đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ phát triển. Di sản văn hóa được bảo vệ với tư cách là tài nguyên du lịch, sản phẩm du lịch là phương tiện giao lưu, đối thoại văn hóa tạo tiền đề cho hội nhập quốc tế mà vẫn giữ được đa dạng văn hóa. Bảo tồn và phát triển trên cơ sở tôn trọng di sản văn hóa, tôn trọng môi trường, cảnh quan thiên nhiên. Di tích Vườn cao su đầu tiên - Sân diêm là một di tích quan trọng, khái quát được quá trình hình thành và phát triển ngành cao su ở Việt Nam. Các sự kiện lịch sử diễn ra ở di tích có ý nghĩa to lớn, phản ánh phong trào hoạt động cách mạng của công nhân cao su - một bộ phận quan trọng của giai cấp công nhân Việt Nam. Một khi đã làm tốt công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích Vườn Cao su - Sân diêm đồn điền Dầu Giây trong xu thế công nghiệp hóa - hiện đại hóa hiện nay, chúng ta đã làm tròn bổn phận của mình với cha anh, với cộng đồng đương đại và với thế hệ mai sau./.



ẢNH THAM QUAN CÁC DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN ĐỒNG NAI

**THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

**1/ Di tích Miếu Tổ Sư:** Khu phố 5, Phường Bửu Long, Thành phố Biên Hòa. UBND tỉnh ĐN xếp hạng Di tích lịch sử - kiến trúc nghệ thuật theo quyết định số 981/QĐ-UBND, ngày 28/3/2008.







**2/ Di tích Bửu Hưng tự (Chùa Cô hồn):** Phường Quang Vinh, Thành phố Biên Hòa. UBND tỉnh ĐN xếp hạng Di tích cách mạng theo quyết định số 62/QĐ.UBT, ngày 16/02/1979.





**3/ Di tích Thành Biên Hòa:** 129 Phan Chu Trinh, Phường Quang Vinh, Thành phố Biên Hòa. UBND tỉnh ĐN xếp hạng Di tích lịch sử theo quyết định số 876/QĐ-UBND, ngày 21/3/2008.





**4/ Di tích Nhà cổ Trần Ngọc Du:** Phường Tân Vạn, Thành phố Biên Hòa. UBND tỉnh ĐN xếp hạng Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật theo quyết định số 3524QĐ-CT.UBND, ngày 10/10/2005.





**5/ Di tích Đình Bình Quan:** Xã Hiệp Hòa, Thành phố Biên Hòa. UBND tỉnh ĐN xếp hạng Di tích lịch sử theo quyết định số 6527/QĐ.CTUBT, ngày 21/12/2004.





**HUYỆN THỐNG NHẤT**

**6/ Di tích Đình Hưng Lộc:** Xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất. UBND tỉnh ĐN xếp hạng Di tích lịch sử theo quyết định số 4070/QĐ-UBND, ngày 02/12/2008.





**7/ Di tích Vườn cao su Đầu tiên, Sân diễn đồn điền cao su Dầu Giây:** Xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất. UBND tỉnh ĐN xếp hạng Di tích lịch sử theo quyết định số 2084/QĐ-UBND, ngày 24/7/2009.





## THỊ XÃ LONG KHÁNH

8/ Di tích Đình Xuân Lộc – Chùa Xuân Hòa: Phường Xuân An, Thị xã Long Khánh. UBND tỉnh ĐN xếp hạng Di tích lịch sử theo quyết định số 982/QĐ-UBND, ngày 28/3/2008.





**HUYỆN LONG THÀNH**

**9/ Địa điểm Căn cứ tỉnh ủy Biên Hòa:** xã Bình Sơn, huyện Long Thành. UBND tỉnh Đồng Nai xếp hạng Di tích lịch sử theo quyết định số 1566/QĐ-UBND, ngày 21/04/2005.







**10/ Di tích Đền thờ Trần Hưng Đạo:** Ấp 4, xã Bình Sơn, huyện Long Thành. UBND tỉnh ĐN xếp hạng Di tích lịch sử theo quyết định số 3640/QĐ-UBND, ngày 29/12/2010.





**11/ Di tích Đình Phước Lộc:** Khu Cầu Xéo, Long Thành, huyện Long Thành. UBND tỉnh ĐN xếp hạng Di tích kiến trúc nghệ thuật theo quyết định số 2368/QĐ-UBND, ngày 30/07/2007.





### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Việt Trân, Phạm Sơn Tùng chủ biên - Những chặng đường đấu tranh cách mạng của công nhân cao su Đồng Nai, Công ty cao su Đồng Nai, năm 1985.
2. Lê Sắc Nghi - Hồi ký *Đất đỏ Miền Đông*, Công ty cao su Đồng Nai, năm 1979.
3. Việt Nam - Đồng Nai trăm năm nhìn lại - NXB Tổng hợp Đồng Nai, 2001.
4. Biên Hòa - Đồng Nai 300 năm hình thành và phát triển, NXB Đồng Nai, 1998.
5. Ban Quản lý Di tích Danh thắng Đồng Nai, Hồ sơ di tích Vườn cao su đầu tiên, Sân diêm đồn điền cao su Dầu Giây.
6. Luật Di sản văn hóa năm 2001;
7. Luật Di sản văn hóa (sửa đổi bổ sung) năm 2009;